

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 23 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH LONG AN**

Căn cứ khoản 2 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 248/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà A, sinh năm 1992.

Địa chỉ: 45 khu A Khu phố D, thị trấn E, huyện T, tỉnh Long An.

- Ông B, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 244A/625E ấp 5, xã F, huyện T, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà A và ông B tự nguyện ly hôn, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung, nợ chung.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/8/2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà A và ông B thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung tên C sinh ngày 16/12/2018. Bà A và ông B thống nhất giao con chung tên C cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng, ông B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con được quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên hoặc một bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: bà A và ông B thống nhất thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có.

2. Về lệ phí Tòa án bà A và ông B thống nhất thoả thuận ông B chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự ông B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0002601 ngày 15/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Long An. Ông B không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND thị trấn E;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

HỒ BẢO TRÂM